

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN B
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 127/2022/HSST

Ngày 22/12/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Bùi Tấn Sinh

2/ Bà Lương Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vinh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện B, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Trần Thái B (Bé S), Sinh năm 1975; Tại: thành phố Đà Nẵng, Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Số 100/3 đường Trường Chinh, tổ 2, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng, Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Đặng S, Sinh năm 1952 và bà Trần Thị B1, Sinh năm 1952, có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, có 04 con: lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Ngày 29/4/2022 bị Công an phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 17/6/2022 bị Công an phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 13/01/1993 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng nay là Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù giam về tội “Hiếp dâm”;

Ngày 16/6/1994 bị Công an thành phố Đà Nẵng (tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng cũ) ra Quyết định khởi tố vụ án, Khởi tố bị can, Truy nã về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến nay CQ CSĐT Công an thị xã Điện B đã có công văn gửi Công an quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng (nơi xảy ra hành vi phạm tội) đòi với việc truy nã trên;

Ngày 25/4/2008 bị Công an phường An Kh, quận Thanh Kh, thành phố Đà Nẵng xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; Ngày 29/7/2009 bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng tập trung vào Trung tâm giáo dục – Dạy nghề 05 – 06 cai nghiện ma túy bắt buộc. Chấp hành xong ngày 09/7/2010;

Ngày 18/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 năm 03 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật; Cướp tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2017;

Ngày 02/9/2017 bị Công an phường Hòa M, quận Liên Ch, thành phố Đà Nẵng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/6/2022, sau đó chuyển tạm giam. Đến ngày 17/8/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị Đ, Sinh năm 1995; Trú tại: Khối phố Câu H, phường Điện Ng, thị xã Điện B, Quảng Nam. Vắng mặt.

Ông Võ Văn C, Sinh năm 1980; Trú tại Khối phố Tứ C, phường Điện Ng, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn U, Sinh năm 1980; Trú tại: Khối phố Câu H, phường Điện Ng, thị xã Điện B, Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 26/6/2022, bị cáo B đi từ nhà mình đến nhà trọ của bà Phạm Thị Đ trú tại khối phố Câu H, phường Điện Ng, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam để xin ngủ lại qua đêm. Vì có quan hệ tình cảm với nhau nên bà Đ đồng ý để bị cáo B ở lại và ngủ trong phòng ngủ, còn bà Đ và 03 con nhỏ ra ngoài nhà trên để ngủ. Đến khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên bị cáo B đã dùng số điện thoại 0382.223.844 liên lạc cho một người tên H (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được H đồng ý và hẹn đến khu vực trước công trường Cao đẳng Việt Hàn thuộc khối phố Câu H, phường Điện Ng, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam để đưa ma túy. Sau đó, bị cáo B đi bộ đến điểm hẹn thì thấy H đang đứng đợi, bị cáo B đưa tiền cho H và nhận từ H 01 gói ni lông màu đen bên trong có chứa ma túy đá, 01 nỏ thủy tinh. Mua được ma túy bị cáo B mang về phòng ngủ nhà bà Đ lên lút sử dụng một mình trong phòng xong đi ngủ. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo B thức dậy tiếp tục đem ma túy còn lại ra sử dụng thì bị Công an phường Điện Ng bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 867/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong gói ni lông màu đen thu giữ của Đặng Trần Thái B được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,18 gam.

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong ống thủy tinh, một đầu dạng ống dài, một đầu dạng hình cầu hờ thu giữ của bị cáo B được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,03 gam.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện B đã tạm giữ vật chứng như sau: Tạm giữ 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 867/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng bên trong chứa

ma túy còn lại sau giám định; 01 quạt ga màu xanh; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu trắng; 01 bình nhựa có nắp màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đỏ, bên trong chứa sim số 0796.762389 và 0382.223884 của bị cáo B, tất cả vật chứng đã chuyển đến Chi cục THADS thị xã Điện B để giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B thì bị cáo Đặng Trần Thái B bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt các bị cáo Đặng Trần Thái B từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 867/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 quạt ga màu xanh; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu trắng; 01 bình nhựa có nắp màu xanh; tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đỏ, bên trong chứa sim số 0796.762389 và 0382.223884 dùng để mua ma túy.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo B thừa nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên bị cáo B đã dùng số điện thoại 0382.223.844 liên lạc cho một người tên H (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được H đồng ý và hẹn đến khu vực trước cổng trường Cao đẳng Việt Hàn thuộc khối phố Cầu H, phường Điện Ng, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam để đưa ma túy. Sau đó, bị cáo B đi

bộ đến điểm hẹn thì thấy H đang đứng đợi, bị cáo B đưa tiền cho H và nhận từ H 01 gói ni lông màu đen bên trong có chứa ma túy đá, 01 nỏ thủy tinh. Mua được ma túy bị cáo B mang về phòng ngủ nhà bà Đ lén lút sử dụng một mình trong phòng xong đi ngủ. Đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/6/2022 bị cáo B tiếp tục đem ma túy còn lại ra sử dụng thì bị Công an phường Điện Ng bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua các biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 26/6/2022, biên bản cân xác định khối lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy và niêm phong vật chứng lập ngày 26/6/2022. Tại Bản kết luận giám định số 867/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong gói ni lông màu đen thu giữ của Đặng Trần Thái B được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,18 gam. Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong ống thủy tinh, một đầu dạng ống dài, một đầu dạng hình cầu hờ thu giữ của bị cáo B được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,03 gam. Methamphetamine là chất ma túy danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Do đó hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Chất ma túy đang là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm và bạo lực trong xã hội; làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội; còn là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Bị cáo Bình có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, về động cơ mục đích phạm tội bị cáo mua ma túy chỉ để cho bản thân sử dụng với trọng lượng khi bị bắt quả tang là 0,21 gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo B có nhân thân xấu nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Đặng Trần Thái B quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo hiện đang bệnh Viêm gan Virus C mạn/Xơ gan. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với người nam thanh niên tên H bán ma túy cho Đặng Trần Thái B tại trước cổng trường Cao đẳng Việt Hàn thuộc khối phố Câu H, phường Điện Ng, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam do bị cáo B khai không rõ, không xác định nhân thân lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với chị Phạm Thị Đ quá trình cho bị cáo B ngủ nhờ tại phòng trọ không biết bị cáo B có hành vi sử dụng và cất giấu ma túy tại phòng ngủ nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” HĐXX xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp là lao động phổ thông, thu nhập không ổn định, bản thân lại nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng đã niêm phong số 867/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 quạt ga màu xanh; một nỏ thủy tinh; một ống hút màu trắng; một bình nhựa có nắp màu xanh và sim số 0382.223884. Tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đỏ, bên trong chứa sim số 0796.762389 và 0382.223884 dùng để mua ma túy. Tuyên trả lại cho bị cáo số sim 0796.762389. (Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2022).

[10] Về án phí: Bị cáo Đặng Trần Thái B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Trần Thái B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Trần Thái B 01 (Một) năm tù, **Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam để thi hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 26/6/2022 đến ngày 18/8/2022) là 01 (Một) tháng 24 (Hai bốn) ngày.**

Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng đã niêm phong số 867/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 quạt ga màu xanh; một nỏ thủy tinh; một ống hút màu trắng; một bình nhựa có nắp màu xanh và sim số 0382.223884.

Tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đỏ, bên trong chứa sim số 0382.223884 dùng để mua ma túy.

Tuyên trả lại cho bị cáo số sim 0796.762389

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện B quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2022).

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Trần Thái B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Phòng PV27 CA.Quảng Nam
- Đội Tổng hợp Công an Điện B;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ, án văn.
- Thi hành án.

Nguyễn Nam Trung